TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN THANH KHÊ, TP. ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04 /2018/HSST
Ngày: 18/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ -TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dân
- Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Thế Quyết
Bà Lê Thị Thu Huệ
- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hữu Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê,TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Quang Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 165/2017/TLST-HS ngày 15/12/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2018/QĐXXST-HS ngày 05/01/2018 đối với bị cáo:

Trịnh Q Nh, sinh năm: 1991, tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 00, phường Th G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa(học vấn): Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: (không rõ)) và bà Trịnh T S (chết); tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; năm 2010 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".
Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 01. 9. 2017 "có mặt" .

** Người bị hại:*
- Ông Nguyễn B, sinh năm 197, trú tại: Tổ a, phường Th G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng "vắng mặt".

** Người làm chứng:*
- Ông L S, sinh năm 197, trú tại: Phường Th Gi, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng "vắng mặt".
- Bà H Thị L, sinh năm 19, trú tại: phường Th Gi, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng "vắng mặt".

- Ông Ngô V H, sinh năm 19, Tổ b, phường Th Gi, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 26/7/2017, Trịnh Q N ngồi uống rượu tại nhà anh L S số K Lý Thái Tổ, phường Th Gi, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng cùng với anh S và anh Ng Vn H. Lúc này, cũng tại nhà anh S còn có anh Nguyễn V B (sinh năm 1978, trú tại: K Lý Thái Tổ, phường T G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) cùng ngồi chơi cờ cá ngựa với vài người trong xóm. Một lúc sau thì anh S chuyển sang ngồi chơi cờ cá ngựa, chỉ còn Trịnh Q N ngồi uống rượu với anh Ngô V H. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, N có chỉ cho anh S cách chơi cờ cá ngựa thì giữa anh B và N có lời qua tiếng lại. Anh B có nói "N, mi đừng có chỉ cho anh S nữa, ổng chơi còn rành hơn mi". Ngoài ra, N còn nghe ai đó nói "Đánh chết mẹ hắn đi". Nghĩ rằng anh B có lời đe dọa sẽ đánh mình nên N đi bộ về nhà mình ở gần đó lấy 02 con dao cất giấu trong người rồi đi bộ qua lại nhà anh S tiếp tục ngồi uống rượu. Vẫn có suy nghĩ là anh B sẽ đánh mình nên N đi vào nhà vệ sinh lấy 01 con dao giấu trong người ra cầm trên tay phải rồi đi về phía sau lưng anh B. N liền dùng tay trái nắm tóc anh B giật mạnh về phía sau, tay phải cầm con dao cán gỗ màu xám chém về phía trước mặt anh B. Theo phản xạ, anh B né tránh thì bị con dao cứa vào cổ gây thương tích. Anh B dùng tay phải chụp con dao, N rút con dao ra khỏi tay anh B gây 02 vết thương ở cổ bàn tay phải và gan bàn tay phải. Hai bên tiếp tục giằng co nên gây thương tích rách da vùng tráng của anh B. Thấy vậy, mọi người vào can ngăn nên anh B chạy thoát và được người dân đưa đi bệnh viện để cấp cứu. Trịnh Q N cầm dao chạy khỏi nhà anh S và bỏ trốn. Trên đường bỏ chạy, N vứt 02 con dao ở vị trí nào không rõ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 26/7/2017, chị Phan Thị Thu Hiền là vợ của anh Nguyễn V B đến Công an phường T G trình báo sự việc.

Ngày 01/9/2017, Trịnh N bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 287/TgT ngày 01/9/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định thương tích:

"+Vùng tráng (đầu trong cung mày trái) có vết thương rách da nông đã lành sẹo phẳng, mềm, di động, kích thước: 02cm x 0,2cm và 03cm x 0,2cm.

+ Mặt trước cổ bàn tay phải có vết thương hiện tại đã lành tạo sẹo, màu hồng nhạt, mềm, bờ mép phẳng gọn, có chỗ chưa bong hết vảy khô, kích thước: 04cm x 0,2cm và 03cm x 0,2cm.

+ Mặt gan bàn - ngón tay I tay phải (nếp gấp bàn - ngón) có hai vết thương sát nhau hiện tại đã lành chưa bong hết vảy khô, kích thước: 04cm x 0,2cm và 03cm x 0,2cm.

Kết luận vết thương đứt gân gấp cổ tay phải, vết thương đứt gân gấp ngón I tay phải, vết thương ở vùng tráng và cổ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do

thương tích gây nên hiện tại là 12%. Các tổn thương trên phù hợp với vật sắc gây nên.” (BL: 29-30).

Tại Cáo trạng số 02/QĐ-KSĐT ngày 14/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trịnh Q N về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Q N trình bày và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trịnh Q N về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Trịnh Q N từ 30 (ba mươi) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn V B không yêu cầu bồi thường gì nên Viện kiểm sát không đề cập. Về vật chứng: Không có.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy sai trái, rất hối hận, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Quang Nhân đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại nhà số K Lý Thái Tổ, phường T G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Trịnh Q N có hành vi dùng dao kim loại cán gỗ, màu xám, dài khoảng 30cm, rộng khoảng 05cm chém vào vùng cổ, tráng và bàn tay phải của anh Nguyễn V B gây thương tích 12%. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng trong quá

trình điều tra, cũng như các chứng cứ, tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án ; phù hợp với quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Q N phạm vào tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 như Cáo trạng của VKSND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo đã có hành vi dùng dao chém vào vùng cổ của bị hại, trong lúc giằng co bị cáo còn gây thương tích ở vùng tráng, bàn tay anh B gây thương tích 12%. Nghĩa là bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 điều 104 BLHS, tương ứng với điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại; chỉ vì hiểu nhầm một lời nói của ai đó mà bị cáo có hành vi nguy hiểm xâm phạm, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Đây là hành vi có tính côn đồ của bị cáo được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, tương ứng với điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi vi phạm của bị cáo xảy ra trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực, nhưng do khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 có khung hình phạt (02 năm đến 06 năm)thấp hơn so với khung hình phạt tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 (02 năm đến 07 năm), nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14, HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần mang án tù: Vào năm 2009 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; năm 2010 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng đến nay vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; xét về hoàn cảnh gia đình : Bị cáo không có cha, mẹ chết sớm, không có người giáo dục, nhắc nhở nên bị cáo lao vào con đường phạm tội. Do đó, HĐXX áp dụng điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm và hành vi có tính côn đồ theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015. Các tình tiết này đã được định khung tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS nên HĐXX không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo trong trường hợp này.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 con dao: (1 dao cán nhựa màu xanh, dài khoảng 30cm, lưỡi bằng kim loại rộng khoảng 05cm; 01 dao cán gỗ màu xám, lưỡi kim loại, dài khoảng bằng con dao cán nhựa), do bị cáo đã vứt bỏ trên đường chạy trốn, Cơ quan điều tra không thu hồi được, nên HĐXX không đề cập xử lý.

[7]Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không giải quyết.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo phải chịu .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Q N** phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*

Căn cứ khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt: Trịnh Q N 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, bị tạm giữ (01/9/2017).

2.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trịnh Q N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Dân

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người TGTT;
- Công an quận Thanh Khê;
- VKS nhân dân quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT